

CÔNG TY CỔ PHẦN NĂNG LƯỢNG VÀ MÔI TRƯỜNG VICEM

Trụ sở chính: Số 21B phố Cát Linh, phường Cát Linh, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

Điện thoại: 024.32.321.372

Fax: 024.38.457.186

CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

Thời gian: 08 giờ 00 ngày 27/04/2023

Địa điểm: Hội trường Công ty Cổ phần Năng lượng và Môi trường VICEM Số 21B phố Cát Linh, phường Cát Linh, quận Đống Đa, Hà Nội.

Thời gian	Nội dung
08h00 - 08h30	Đón tiếp, kiểm tra, xác nhận tư cách cổ đông tham dự Đại hội, phát tài liệu cho cổ đông
08h30 - 08h35	Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông/đại diện cổ đông tham dự Đại hội, tuyên bố đủ điều kiện tiến hành Đại hội
08h35 - 08h40	Tuyên bố lý do ĐH và giới thiệu đại biểu, thành phần tham dự
08h40 - 08h50	Thông qua thành phần Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký, Ban Kiểm phiếu và bầu cử và thông qua Chương trình nghị sự, Quy chế làm việc của Đại hội
08h50 - 09h00	Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2022 và kế hoạch hoạt động 2023
09h00 - 09h10	Báo cáo hoạt động của BKS năm 2022 và kế hoạch hoạt động 2023
09h10 - 09h40	Báo cáo kết quả hoạt động SXKD 2022 và kế hoạch SXKD 2023
09h40 - 09h50	Thông qua báo cáo tài chính kiểm toán năm 2022
09h50 - 09h55	Thông qua tờ trình phương án phân phối lợi nhuận 2022
09h55 - 10h00	Thông qua mức chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2022 và kế hoạch thù lao năm 2023
10h00 - 10h05	Thông qua tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC 2023
10h05 - 10h10	Báo cáo công khai lợi ích liên quan, thông qua các hợp đồng, giao dịch với người có liên quan
10h10 - 10h15	Thông qua Dự thảo nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty sửa đổi
10h15 - 10h20	Thông qua Dự thảo nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế quản trị nội bộ Công ty
10h20 - 10h25	Thông qua Dự thảo nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị
10h25 - 10h30	Thông qua việc miễn nhiệm, bầu bổ sung thành viên HĐQT
10h30 - 11h00	Bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021-2026 gồm: - Thông qua Quy chế bầu cử; - Công bố danh sách ứng viên HĐQT - Hướng dẫn ghi phiếu và bỏ phiếu bầu cử; Cổ đông thực hiện bỏ phiếu bầu cử vào thùng phiếu.
11h00 - 11h30	Đại hội thảo luận và biểu quyết thông qua các nội dung tại Đại hội
11h30 - 11h35	Công bố kết quả bầu cử và ra mắt thành viên HĐQT
11h35 - 11h45	Nghỉ giải lao

11h45 – 11h50	Công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết các nội dung tại Đại hội
11h50 – 11h55	Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội
11h55 – 12h00	Bế mạc Đại hội



Số 543/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 25 tháng 4 năm 2023

TỜ TRÌNH

V/v: *Thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị*

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Năng lượng và Môi trường VICEM

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59 đã được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam khoá XIV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17/6/2020 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021;

Căn Luật số 03/2022/QH15 của Quốc hội: Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đầu tư công, Luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật nhà ở, Luật đấu thầu, Luật điện lực, Luật doanh nghiệp, Luật thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật thi hành án dân sự;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Năng lượng và Môi trường VICEM,

Để thực hiện đúng quy định của pháp luật hiện hành và phù hợp với hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Năng lượng và Môi trường VICEM xin trình Đại hội đồng cổ đông thông qua dự thảo nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị (kèm theo).

Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty sửa đổi có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Trân trọng kính trình!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu VT, HĐQT, PC&QHCD.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
PHỤ TRÁCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



Trần Khắc Mạnh
Trần Khắc Mạnh

**Phụ lục: NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN NĂNG LƯỢNG VÀ MÔI TRƯỜNG VICEM**

(Kèm theo Tờ trình số / TTr-HĐQT ngày / /2023 của Hội đồng quản trị Công ty)

STT	Danh mục điều khoản	Nội dung hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung	Lý do/căn cứ sửa đổi, bổ sung
1	Điểm h Khoản 2 Điều 11	<p>Điều 11. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị</p> <p>2. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do pháp luật, Điều lệ Công ty và Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nghĩa vụ sau:</p> <p align="center">.....</p> <p>h) Quyết định giao dịch đầu tư/bán tài sản có giá trị từ 10% đến dưới 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty; thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty. Quy định này không áp dụng đối với hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp;</p> <p>Đối với hợp đồng mua, bán than phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh (trừ các hợp đồng, giao dịch với các đối tượng quy định</p>	<p>Điều 11. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị</p> <p>2. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do pháp luật, Điều lệ Công ty và Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nghĩa vụ sau:</p> <p align="center">.....</p> <p>h) Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, trừ các hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp;</p>	<p>Sửa đổi theo mục 1.2 phụ lục kèm theo văn bản hướng dẫn số 623/VICEM-HĐTV ngày 06/4/2023 của VICEM và phù hợp điểm t Khoản 2 Điều 27 Điều lệ Công ty sửa đổi</p>

STT	Danh mục điều khoản	Nội dung hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung	Lý do/căn cứ sửa đổi, bổ sung
		tại Điều 167 Luật doanh nghiệp và Khoản 6 Điều 42 Điều lệ này), Hội đồng quản trị giao cho Tổng giám đốc Công ty quyết định trên cơ sở đảm bảo hiệu quả		
2	Điểm h Khoản 2 Điều 11		s) Thông qua các hợp đồng, thỏa thuận, cam kết có thời hạn trên 01 năm (ngoại trừ các hợp đồng thuộc dự án đầu tư xây dựng đã được cấp có thẩm quyền thỏa thuận/phê duyệt; các hợp đồng mua bán các sản phẩm dịch vụ do Nhà nước độc quyền quản lý; các hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp	Bổ sung cho phù hợp điểm t Khoản 2 Điều 27 Điều lệ Công ty sửa đổi
3	Điểm i Khoản 1 và Khoản 2 Điều 17	Điều 17. Biên bản họp Hội đồng quản trị 1. Các cuộc họp Hội đồng quản trị phải được ghi biên bản và có thể ghi âm, ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt và có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài, bao gồm các nội dung chủ yếu sau đây: a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp; b) Thời gian, địa điểm họp; c) Mục đích, chương trình và nội dung họp; d) Họ, tên từng thành viên dự họp hoặc người được ủy quyền dự họp và cách	Điều 17. Biên bản họp Hội đồng quản trị 1. Các cuộc họp Hội đồng quản trị phải được ghi biên bản và có thể ghi âm, ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt và có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài, bao gồm các nội dung chủ yếu sau đây: a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp; b) Thời gian, địa điểm họp; c) Mục đích, chương trình và nội dung họp; d) Họ, tên từng thành viên dự họp hoặc người được ủy quyền dự họp và cách thức dự họp; họ, tên các thành viên không dự	Sửa đổi, bổ sung theo mục 4.2 phụ lục kèm theo văn bản hướng dẫn số 623/VICEM-HĐTV ngày 06/4/2023 của VICEM

STT	Danh mục điều khoản	Nội dung hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung	Lý do/căn cứ sửa đổi, bổ sung
		<p>thức dự họp; họ, tên các thành viên không dự họp và lý do;</p> <p>đ) Vấn đề được thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp;</p> <p>e) Tóm tắt phát biểu ý kiến của từng thành viên dự họp theo trình tự diễn biến của cuộc họp;</p> <p>g) Kết quả biểu quyết trong đó ghi rõ những thành viên tán thành, không tán thành và không có ý kiến;</p> <p>h) Vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng;</p> <p>i) Họ, tên, chữ ký chủ tọa và người ghi biên bản, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này.</p> <p>2. Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều này thì biên bản này có hiệu lực.</p>	<p>họp và lý do;</p> <p>đ) Vấn đề được thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp;</p> <p>e) Tóm tắt phát biểu ý kiến của từng thành viên dự họp theo trình tự diễn biến của cuộc họp;</p> <p>g) Kết quả biểu quyết trong đó ghi rõ những thành viên tán thành, không tán thành và không có ý kiến;</p> <p>h) Vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng;</p> <p>i) Họ, tên, chữ ký chủ tọa và thư ký.</p> <p>2. Trường hợp chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự và đồng ý thông qua biên bản họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều 158 Luật Doanh nghiệp thì biên bản này có hiệu lực. Biên bản họp ghi rõ chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp. Người ký biên bản họp chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và trung thực của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị. Chủ tọa, thư ký chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với doanh nghiệp do từ chối ký biên bản họp theo quy định của Luật Doanh nghiệp.</p>	

Số **542**/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày **25** tháng **04** năm 2023

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua dự thảo nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Năng lượng và Môi trường
VICEM

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59 đã được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam khoá XIV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17/6/2020 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021;

Căn Luật số 03/2022/QH15 của Quốc hội: Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đầu tư công, Luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật ở, Luật đấu thầu, Luật điện lực, Luật doanh nghiệp, Luật thuế tiêu thụ đặc biệt và thi hành án dân sự;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Năng lượng và Môi trường VICEM,

Để thực hiện đúng quy định của pháp luật hiện hành và phù hợp với hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Năng lượng và Môi trường VICEM xin trình Đại hội đồng cổ đông thông qua dự thảo nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty (kèm theo).

Quy chế nội bộ về quản trị Công ty có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu VT, HĐQT, PC&QHCB.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
PHỤ TRÁCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



Trần Khắc Mạnh

**NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY
CÔNG TY CỔ PHẦN NĂNG LƯỢNG VÀ MÔI TRƯỜNG VICEM**

(Kèm theo tờ trình số / TTr-HĐQT ngày / /2023 của Hội đồng quản trị Công ty)

STT	Danh mục điều khoản	Nội dung hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung	Lý do/căn cứ sửa đổi, bổ sung
1	Điểm h Khoản 1 Điều 3	<p>Điều 3. Hội đồng quản trị</p> <p>1. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị, trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị</p> <p>.....</p> <p>h) Quyết định giao dịch đầu tư/bán tài sản có giá trị từ 10% đến dưới 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty; thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty. Quy định này không áp dụng đối với hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp;</p>	<p>Điều 3. Hội đồng quản trị</p> <p>1. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị, trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị</p> <p>.....</p> <p>h) Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, trừ các hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp;</p>	Sửa đổi, bổ sung cho phù hợp điểm h khoản 1 Điều 27 Điều lệ Công ty sửa đổi
2	Điểm r Khoản 1 Điều 3	Chưa có điểm r	<p>r) Thông qua các hợp đồng, thỏa thuận, cam kết có thời hạn trên 01 năm (ngoại trừ các hợp đồng thuộc dự án đầu tư xây dựng đã được cấp có thẩm quyền thỏa thuận/phê duyệt; các hợp đồng mua bán các sản phẩm dịch vụ do Nhà nước độc</p>	Bổ sung cho phù hợp điểm s khoản 1 Điều 27 Điều lệ Công ty sửa đổi

STT	Danh mục điều khoản	Nội dung hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung	Lý do/căn cứ sửa đổi, bổ sung
			quyền quản lý; các hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp	
3	Điểm k Khoản 4 Điều 3	<p>k) Trường hợp chủ tọa và/hoặc thư ký từ chối ký Biên bản họp Hội đồng quản trị:</p> <p>Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các Khoản 2 Điều 158 Luật doanh nghiệp thì biên bản này có hiệu lực.</p>	<p>k) Trường hợp chủ tọa và/hoặc thư ký từ chối ký Biên bản họp Hội đồng quản trị:</p> <p>Trường hợp chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự và đồng ý thông qua biên bản họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều 158 Luật Doanh nghiệp thì biên bản này có hiệu lực. Biên bản họp ghi rõ chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp. Người ký biên bản họp chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và trung thực của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị. Chủ tọa, thư ký chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với doanh nghiệp do từ chối ký biên bản họp theo quy định của Luật Doanh nghiệp.</p>	Sửa đổi, bổ sung theo mục 4.2 phụ lục kèm theo văn bản hướng dẫn số 623/VICEM-HĐTV ngày 06/4/2023 của VICEM
4	Điểm a Khoản 2 Điều 5	<p>2. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng Giám đốc</p> <p>a) Nhiệm kỳ, tiêu chuẩn và điều kiện của Tổng Giám đốc: Nhiệm kỳ của Tổng giám đốc không quá 05 năm và có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không</p>	<p>2. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng Giám đốc</p> <p>a. Nhiệm kỳ của Tổng giám đốc thực hiện theo quy định tại Khoản 5, Khoản 6 Điều 34 Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty. Tổng giám đốc phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp</p>	Sửa đổi, bổ sung cho phù hợp Khoản 3 Điều 35 Điều lệ Công ty sửa đổi

STT	Danh mục điều khoản	Nội dung hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung	Lý do/căn cứ sửa đổi, bổ sung
		hạn chế. Tổng giám đốc phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty;	luật và Điều lệ công ty;	

S541/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 5 tháng 4 năm 2023

TỜ TRÌNH

(V/v: Thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Năng lượng và Môi trường VICEM)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Năng lượng và Môi trường VICEM

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59 đã được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam khoá XIV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17/6/2020 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021;

Căn Luật số 03/2022/QH15 của Quốc hội: Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đầu tư công, Luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật nhà ở, Luật đấu thầu, Luật điện lực, Luật doanh nghiệp, Luật thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật thi hành án dân sự;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Năng lượng và Môi trường VICEM,

Để thực hiện đúng quy định của pháp luật hiện hành và phù hợp với hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Năng lượng và Môi trường VICEM xin trình Đại hội đồng cổ đông thông qua dự thảo nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty (kèm theo).

Điều lệ sửa đổi, bổ sung của Công ty Cổ phần Năng lượng và Môi trường VICEM có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Trân trọng kính trình!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu VT, HĐQT, PC&QHCD *sel*

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
PHỤ TRÁCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



Trần Khắc Mạnh
Trần Khắc Mạnh

**Phụ lục : NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN NĂNG LƯỢNG VÀ MÔI TRƯỜNG VICEM**

(Kèm theo Tờ trình số / TTr-HĐQT ngày / /2023 của Hội đồng quản trị Công ty)

STT	Danh mục điều khoản	Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung	Lý do/căn cứ sửa đổi, bổ sung
1	Điểm a Khoản 2 Điều 3	Điều 3. Người đại diện theo pháp luật của Công ty 2. Quyền hạn và nghĩa vụ của Người đại diện theo pháp luật: a) Người đại diện theo pháp luật của Công ty là cá nhân đại diện cho Công ty thực hiện các quyền và nghĩa vụ phát sinh từ giao dịch của Công ty, đại diện cho Công ty với tư cách nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trước trọng tài, tòa án và các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật	Điều 3. Người đại diện theo pháp luật của Công ty 2. Quyền hạn và nghĩa vụ của Người đại diện theo pháp luật: a) Người đại diện theo pháp luật của Công ty là cá nhân đại diện cho Công ty thực hiện các quyền và nghĩa vụ phát sinh từ giao dịch của Công ty, đại diện cho Công ty với tư cách người yêu cầu giải quyết việc dân sự , nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trước Trọng tài, Tòa án và các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật	Bổ sung theo Khoản 1, Điều 12 Luật DN 2020
2	Điểm b Khoản 2 Điều 3	“Thông báo kịp thời, đầy đủ, chính xác cho Công ty về việc người đại diện đó và người có liên quan của họ làm chủ hoặc có cổ phần, phần vốn góp chi phối tại các doanh nghiệp khác;”	- Thông báo kịp thời, đầy đủ, chính xác cho Công ty về doanh nghiệp mà mình, người có liên quan của mình làm chủ hoặc có cổ phần, phần vốn góp theo quy định của Luật Doanh nghiệp ” -	Sửa đổi theo điểm c Khoản Điều 13 Luật Doanh nghiệp
3	Khoản 1 và khoản 2 Điều 21	Điều 21. Điều kiện để Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua 1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành , trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp: a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng	Điều 21. Điều kiện để Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua 1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành , trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp:	Khoản 5 Điều 7 Luật số 03/2022/QH15, ngày 11/01/2022

STT	Danh mục điều khoản	Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung	Lý do/căn cứ sửa đổi, bổ sung
		<p>loại; b) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh; c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty; d) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty; đ) Tổ chức lại, giải thể Công ty;</p> <p>2. Nghị quyết về các nội dung khác được thông qua khi được số cổ đông sở hữu ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp</p>	<p>a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại; b) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh; c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty; d) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty; đ) Tổ chức lại, giải thể Công ty;</p> <p>2. Nghị quyết về các nội dung khác được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1, 3, 4, 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.</p>	
4	Điểm h Khoản 2 Điều 27	<p>Điều 27. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị</p> <p>h) Quyết định giao dịch đầu tư/bán tài sản có giá trị từ 10% đến dưới 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty; thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty. Quy định này không áp dụng đối với hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng</p>	<p>Điều 27. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị</p> <p>h) Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, trừ các hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp;</p>	Sửa đổi, bổ sung theo mục 1.2 Phụ lục văn bản 623/VICEM-HĐTV ngày 06/4/2023)

STT	Danh mục điều khoản	Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung	Lý do/căn cứ sửa đổi, bổ sung
		<p>cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp;</p> <p>Đối với hợp đồng mua, bán than phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh (trừ các hợp đồng, giao dịch với các đối tượng quy định tại Điều 167 Luật doanh nghiệp và Khoản 6 Điều 42 Điều lệ này), Hội đồng quản trị giao cho Tổng giám đốc Công ty quyết định trên cơ sở đảm bảo hiệu quả.</p>		Hủy bỏ theo mục 4 Phụ lục kèm theo văn bản 142/KTPC ngày 17/4/2023 của Phòng Kiểm tra – Pháp chế VICEM
5	Điểm i Khoản 2 Điều 27	i) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng giám đốc; Phó Tổng giám đốc và Kế toán trưởng; quyết định tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của những người quản lý đó; cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó;	i) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng giám đốc; Phó Tổng giám đốc và Kế toán trưởng công ty ; quyết định tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của những người quản lý đó; cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó;	Bổ sung theo mục 4 Phụ lục kèm theo văn bản 142/KTPC ngày 17/4/2023 của Phòng Kiểm tra – Pháp chế VICEM
6	Điểm s Khoản 2 Điều 27	<i>Chưa có nội dung này</i>	s) Thông qua các hợp đồng, thỏa thuận, cam kết có thời hạn trên 01 năm (ngoại trừ các hợp đồng thuộc dự án đầu tư xây	Bổ sung điểm s vào Khoản 2 Điều 27 (Mục 1.3 Phụ lục văn bản

STT	Danh mục điều khoản	Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung	Lý do/căn cứ sửa đổi, bổ sung
			<p>được đã được cấp có thẩm quyền thỏa thuận/phê duyệt; các hợp đồng mua bán các sản phẩm dịch vụ do Nhà nước độc quyền quản lý; các hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp</p>	623/VICEM-HĐTV ngày 06/4/2023)
7	Điểm t Khoản 2 Điều 27	s) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, quy định khác của pháp luật và Điều lệ Công ty.	t) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, quy định khác của pháp luật và Điều lệ Công ty.	Đổi mục s thành t cho phù hợp với trật tự trong Khoản 2 Điều 27
8	Khoản 5 và Khoản 6 Điều 34	<p>Điều 34. Người điều hành Công ty</p> <p><i>Chưa có Khoản 5 và 6</i></p>	<p>5) Nhiệm kỳ bổ nhiệm Tổng giám đốc, Phó Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng không quá 05 năm, phù hợp với nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị và có thể được bổ nhiệm lại với nhiệm kỳ không hạn chế. Nhiệm kỳ của các chức danh không thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị thực hiện theo quy chế quản lý của Công ty.</p> <p>6) Đối với chức danh Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng đã được ban hành trước thời điểm ban hành Điều lệ sửa đổi này thì quyết định bổ nhiệm vẫn còn hiệu lực. Trường hợp bổ nhiệm lại thì thời hạn bổ nhiệm phải phù hợp với nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị.</p>	Bổ sung theo mục 3 Phụ lục kèm theo văn bản 623/VICEM-HĐTV ngày 06/4/2023 của VICEM và mục 9 Phụ lục kèm theo văn bản 142/KTPC ngày 17/4/2023 của Phòng Kiểm tra – Pháp chế VICEM

STT	Danh mục điều khoản	Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung	Lý do/căn cứ sửa đổi, bổ sung
9	Khoản 3 Điều 35	<p>Điều 35. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng giám đốc</p> <p>3. Nhiệm kỳ của Tổng giám đốc không quá 05 năm và có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Tổng giám đốc phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.</p>	<p>Điều 35. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng giám đốc</p> <p>3. Nhiệm kỳ của Tổng giám đốc thực hiện theo quy định tại Khoản 5, Khoản 6 Điều 34 Điều lệ này. Tổng giám đốc phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.</p>	Sửa đổi, bổ sung phù hợp Khoản 3 Phụ lục công văn số 623/VICEM-HĐTV ngày 06/4/2023 và mục 11 Phụ lục kèm theo văn bản 142/KTPC ngày 17/4/2023 của Phòng Kiểm tra – Pháp chế VICEM
10	Điểm i Khoản 4 Điều 35	<p>4. Tổng giám đốc có các quyền và nghĩa vụ sau:</p> <p>i) Quyết định giao dịch đầu tư/bán tài sản có giá trị dưới 10% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty đã được kiểm toán; quyết định hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị dưới 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty đã được kiểm toán. <i>(trong trường hợp cần thiết vì lợi ích chung của Công ty, Tổng Giám đốc có thể xin ý kiến của Hội đồng quản trị thông qua trước khi thực hiện).</i> Quy định này không áp dụng đối với hợp đồng và giao dịch quy định tại Điều 167 Luật Doanh nghiệp.</p>	<p>4. Tổng giám đốc có các quyền và nghĩa vụ sau:</p> <p>i) Quyết định hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị dưới 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, trừ các hợp đồng và giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị quy định tại khoản 2 Điều 138, khoản 2 Điều 153, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp.</p>	- Sửa đổi theo Mục 1.4 Phụ lục văn bản 623/VICEM-HĐTV ngày 06/4/2023);